TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HS-PT
Ngày: 02-03-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn.
Các Thẩm phán: Ông Hoàng Kim Khánh;
Ông Trương Công Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2018/HSPT ngày 03/01/2018 đối với bị cáo Hoàng Mạnh Đ, về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Mạnh Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hoàng Mạnh Đ (Tên gọi khác: R),** sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Mạnh C và bà Trần Thị N; bị cáo có vợ là Đặng Thị Mỹ T5 và có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2017 đến ngày 17/11/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh (có mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo quyết định trong bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk; nội dung kháng cáo thì vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh H, Hoàng Mạnh Đ, Lê Quốc V, Trần Hữu T và Phan Hữu R đều nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng, từ tháng 5 đến ngày 30/6/2017 Hoàng Mạnh Đ cùng số người trên rủ nhau đi đến các xã E, F và xã P tìm kiếm nhà nào sơ hở, không có người để lén lút trộm cắp tài sản, cụ thể:

Khoảng 08 giờ ngày 30/6/2017, H rủ Đ và R đi vào xã E trộm cắp tài sản, bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng, Đ và R đồng ý, sau đó Đ điều khiển mô tô biển kiểm soát 47L3-5472 (chiếc xe trên của ông Đặng Văn Q - là bố vợ Đ) chở H và R đi, khi đến thôn X2, xã E thấy nhà chị Ma Thị X không có người, Đ dừng xe lại cùng R đứng ở ngoài đường cảnh giới còn H vào nhà lấy trộm được 01 cái máy cắt cỏ hiệu Robin và 01 cái điện thoại di động hiệu Kechoada rồi ra ngoài cùng Đ và R mang đi tiêu thụ. Trên đường đi, H nói: "Giờ lấy trộm thêm ít nữa", Đ và R đồng ý đi tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản tiếp. Đi được khoảng 200m về hướng xã E thì xe bị thủng xăm, cả ba xuống dắt xe đi bộ, khi đi đến nhà chị Ma Thị C (thôn X2) thấy chị C ở nhà thì cả ba vào nhà xin nước uống. R đi ra phía sau nhà rửa tay còn H và Đ đi vào trong nhà nhìn thấy ở phía cửa ra vào có 01 điện thoại di động hiệu Mobistar Prime X màu hồng đang sạc pin, Đ ra hiệu cho H lấy trộm, lợi dụng lúc chị C sơ hở, H rút dây sạc và lấy điện thoại bỏ vào túi quần. Sau đó, R lấy xe mô tô chở H và máy phát cỏ đi trước, còn Đ đi bộ phía sau. Trên đường đi, H lấy điện thoại ra và nói với R "mới trộm thêm được một chiếc nữa". Nghe vậy, R điều khiển xe đi khoảng 200m để H xuống xe đợi, rồi điều khiển xe quay lại đón Đ thì Đ nói R "đi trước đi để Đ vào vườn cà phê trốn vì mới trộm thêm một điện thoại sợ bị bắt". Cùng lúc này, anh TH đi làm về biết điện thoại bị mất trộm, nghe chị C kể có người vào xin nước uống, anh TH liền đuổi theo, thấy H đứng bên cạnh đường, nghi ngờ nên anh TH giữ H lại và gọi điện cho Công an xã E đến kiểm tra, phát hiện H đang giữ điện thoại của anh TH, đồng thời tạm giữ thêm 01 cái máy cắt cỏ hiệu Robin và 01 cái điện thoại di động hiệu Kechoada, Công an xã E đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, giao H và tang vật cho Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 42ª/KL-HĐĐGTS ngày 06/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 cái máy cắt cỏ hiệu Robin có giá trị 1.700.000 đồng; 01 cái điện thoại di động hiệu Kechoada có giá trị 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Mobistar Prime X màu hồng có giá trị 3.490.000 đồng. Tổng là: 5.490.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Mạnh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị cáo còn khai trước đó đã cùng với Lê Thanh H, Lê Quốc V, Trần Hữu T và Phan Hữu R, thực hiện nhiều vụ trộm cắp khác cụ thể như sau:

- *Vụ thứ nhất:* Khoảng 20 giờ cuối tháng 5/2017, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47L3-5472, chở T và H đi chơi khi đi đến thôn O, xã P thì xe bị thủng xăm, cả nhóm đưa xe vào tiệm sửa xe của anh Nguyễn Văn Đ1 để vá xăm. Trong lúc chờ vá xăm, T thấy có một cái máy cắt kim loại màu xám hiệu Kaizen để ở góc tường nên ra hiệu cho Đ và H để trộm cắp. Lợi dụng anh Đ đang vá xăm, T lấy trộm máy cắt kim loại rồi cả nhóm cùng tẩu thoát. Sau đó, cả nhóm đem bán cho anh Đào Hữu B (trú tại thôn X1, xã P) được 500.000 đồng. Số tiền bán được cả ba chia đều nhau sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 42ª/KL-HĐĐGTS ngày 06/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 cái máy cắt kim loại màu xám hiệu Kaizen có giá trị 1.400.000 đồng.

- *Vụ thứ hai:* Khoảng 09 giờ ngày 23/5/2017, Hoàng Mạnh Đ cùng Nguyễn Đình H (sinh năm 1996, trú tại thôn X, xã P) và Trần Hữu T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 47L3-5472 đi tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến thôn G, xã E, cả nhóm thấy nhà anh Hà Văn T1 không có người trông coi, Đ rủ T và H vào tìm kiếm tài sản để trộm cắp, cả bọn đồng ý. Đ đứng ở ngoài cảnh giới còn T và H đi vào trộm cắp được 01 cái cân BB (loại 100kg) và 01 máy bơm chìm hiệu XXX. Sau đó cả nhóm tẩu thoát, T và H đem bán cho chị Đào Thị Thu C (trú tại thôn XT, xã P) được 600.000 đồng. Số tiền bán được cả ba chia đều nhau sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 62/KL-HĐĐGTS ngày 15/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 cái cân Bến T (loại 100kg) có giá trị 350.000 đồng và 01 máy bơm chìm hiệu Thanh D (loại 1,5 Kw) có giá trị 800.000 đồng. Tổng là: 1.150.000 đồng.

- *Vụ thứ ba:* Khoảng 08 giờ đầu tháng 6/2017, T, H, Đ, V gặp nhau ở rừng già thuộc xã P, do không có tiền mua ma túy sử dụng nên Đ nói: "Đi kiếm tiền chơi" cả nhóm đều hiểu ý là đi trộm cắp tài sản nên đồng ý. Sau đó, cả nhóm đi cùng một xe mô tô biển kiểm soát: 47L3-5472, khi đi đến thôn O, xã P, huyện K thấy nhà anh Nguyễn Ngọc A, không có người trông coi nên H và Đ đứng ở ngoài cảnh giới còn T và V đi vòng ra sau vườn rồi leo tường vào nhà lấy trộm 01 mô tơ điện màu xanh hiệu Trần Hưng Đ và 01 máy xịt cao áp màu đỏ hiệu Kaka. Sau đó, cùng nhau đến sân vận động xã P bán cho anh Nguyễn Thế S (trú tại thôn L, xã P) với giá 800.000 đồng rồi chia đều mỗi người 200.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 42ª/KL-HĐĐGTS ngày 06/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 mô tơ điện màu xanh hiệu Trần Hưng Đ có giá trị 1.400.000 đồng và 01 máy xịt cao áp màu đỏ hiệu Kaka có giá trị 1.050.000 đồng. Tổng là: 2.450.000 đồng.

- *Vụ thứ tư:* Khoảng 09 giờ ngày 03/6/2017, T rủ H, Đ và V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 47L3-5472 đến thôn X 2, xã E để trộm cắp tài sản thì cả nhóm đồng ý. Khi đi ngang qua nhà của anh Ma Văn Q thấy không có người trông coi, thì Đ và V đứng ở ngoài cảnh giới còn H và T cạy cửa nhà kho đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 máy kama chìm bơm nước hiệu Motor, 01 máy bơm hỏa tiến hiệu Lishiba và 01 máy phun thuốc màu da cam bằng điện. Sau đó, H và V bán 01 bơm kama chìm và 01 máy phun thuốc cho anh Vũ Văn H1 (trú tại thôn X, xã P) được 800.000 đồng; Bán 01 máy bơm hỏa tiến cho anh Lê Văn S (trú tại thôn XĐ, xã P) được 500.000 đồng. Số tiền bán được cả nhóm chia đều nhau sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42ª/KL-HĐĐGTS ngày 06/7/2017 và số 60/KL-HĐĐGTS ngày 15/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 máy bơm nước kama chìm hiệu Motor có giá trị 700.000 đồng, 01 máy bơm hỏa tiến hiệu Lishiba có giá trị 1.500.000 đồng và 01 máy phun thuốc màu da cam bằng điện có giá trị 546.000 đồng. Tổng là 2.746.000 đồng.

- *Vụ thứ năm:* Khoảng 13 giờ 30 ngày 05/6/2017, Trần Hữu T cùng Hoàng Mạnh Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 47L3-5472 đi trộm cắp tài sản, khi đến thôn G, xã F, thấy tiệm cơ khí của gia đình anh Nguyễn Văn N không có người trông coi, thì Đ đứng bên ngoài cảnh giới còn T đi vào lấy trộm 01 máy hàn màu vàng hiệu Hồng Ký rồi cùng Đ tẩu thoát. Sau đó, bán cho chị Nguyễn Thị Quý P (trú tại thôn X, xã P) được 800.000 đồng. Số tiền bán được cả hai chia đều nhau sử dụng .

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 42ª/KL-HĐĐGTS ngày 06/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 máy hàn màu vàng hiệu Hồng Ký có giá trị 2.597.875 đồng.

- *Vụ thứ sáu:* Khoảng 19 giờ ngày 12/6/2017, Hoàng Mạnh Đ, Trần Hữu T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 47L3-5472 đi trộm cắp tài sản, khi đi đến thôn 0, xã P thấy nhà chị Nguyễn Thị Thu H, mở cửa không có ai trong nhà, Đ đứng ở ngoài cảnh giới còn T đột nhập vào trong nhà lấy trộm 01 cái điện thoại di động Oppo F1s để ở gần nhà bếp rồi tẩu thoát. Sau đó, bán cho anh Trần Thế H (trú tại Tổ dân phố X, thị trấn K) được 2.000.000 đồng. Số tiền bán được cả hai chia đều nhau sử dụng .

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 42ª/KL-HĐĐGTS ngày 06/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 cái điện thoại di động Oppo F1s có giá trị 3.992.000 đồng.

- *Vụ thứ bảy:* Khoảng 10 giờ giữa tháng 6/2017, Lê Thanh H, Hoàng Mạnh Đ, Trần Hữu T và Lê Quốc V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 47L3-5472 đi tìm mua ma túy sử dụng, khi đi đến đoạn đường thuộc thôn G, xã E thấy nhà anh

Mã Văn TH mở cửa không có người trông coi, thì T rủ cả nhóm đột nhập tìm kiếm tài sản để trộm cắp, cả nhóm đồng ý. Sau đó, V và Đ ở ngoài cảnh giới còn H và T đột nhập vào bên trong trộm cắp một cặp lục bình bằng gỗ Chiêu Liêu rồi đem bán cho chị Đào Thị Thu C (trú tại thôn XT, xã P) được 500.000 đồng, số tiền bán được cả nhóm chia đều nhau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 15/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: một cặp lục bình bằng gỗ Chiêu Liêu có giá trị 1.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2017/HS-ST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh H, Hoàng Mạnh Đ, Lê Quốc V, Trần Hữu T và Phan Hữu R phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; các điểm g, o, p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 45 và Điều 53 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2017 đến ngày 17/11/2017.

+ Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2017.

+ Xử phạt bị cáo Trần Hữu T 01(một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2017.

+ Xử phạt bị cáo Lê Quốc V 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20 và Điều 53 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Phan Hữu R 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 11/12/2017, bị cáo Hoàng Mạnh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Mạnh Đ vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm và bị cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk luận tội, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đ và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Mạnh Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật

hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; xét mức hình phạt 02 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; các điểm g, o, p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 45 và Điều 53 Bộ luật hình sự;

+ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Mạnh Đ, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

+ Xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh Đ 02 (hai) năm tù về tội " Trộm cắp tài sản".

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Hoàng Mạnh Đ tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng thời gian từ giữa tháng 5 đến ngày 30/6/2017, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của công dân, bị cáo Hoàng Mạnh Đ đã cùng với Lê Thanh H, Lê Quốc V, Trần Hữu T và Phan Hữu R lén lút thực hiện 09 vụ trộm cắp tài sản, tổng trị giá 21.352.875 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 02 (hai) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Hoàng Mạnh Đ là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bởi lẽ, bị cáo là người tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nhất trong đó có 06 vụ giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Hoàng Mạnh Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Mạnh Đ – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; các điểm g, o, p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 45 và Điều 53 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh Đ 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2017 đến ngày 17/11/2017.

[3] Về án phí: Bị cáo Hoàng Mạnh Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND Tối cao;*
- *TAND cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk (2 bản);*
- *VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND huyện Krông Năng;*
- *VKSND huyện Krông Năng;*
- *Công an huyện Krông Năng;*
- *Cơ quan THAHS huyện K;*
- *CC THA DS huyện K;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn